

Suy niệm về ngày Thứ Bảy Tuần Thánh

của Joseph Ratzinger

Trong mùa Phục Vụ của Hội Thánh Công giáo, không có một ngày nào tĩnh lặng, ảm đạm, trống trải, nhuộm màu hoang mang và ngao ngán bằng ngày Thứ Bảy Tuần Thánh, cho dù tiết trời độ này chỉ mới vừa vào xuân. Thế nhưng, vị đương kim Giáo Hoàng của chúng ta, Đức Bênêdictô XVI - từ khi còn là một nhà thần học - đã cống hiến cho chúng ta những suy nghĩ tuyệt vời phản ánh não trạng của những con người thời đại, vốn ảnh hưởng và chi phối rất đậm đà ngay cả trái tim của những tín hữu trung kiên nhất, chính giữa lòng Hội Thánh.

Phải, nhà thần học lỗi lạc ấy, Joseph Ratzinger, đã viết ba bài suy niệm về ngày Thứ Bảy Tuần Thánh, suy tư về sự vắng mặt của Thiên Chúa trong thế giới hôm nay. Đã bốn mươi năm qua, những dòng suy tư này, theo thiển ý, vẫn còn rất đúng. Chẳng thế mà, trong một buổi hỏi đáp với giới trẻ, Đức Giáo Hoàng (ĐGH) Bênêdictô XVI đã lập lại một trong những tư tưởng chính ngài đề cập đến trong ba bài suy niệm ấy: “Thách đố lớn của thời đại chúng ta là trào lưu tục hóa. Xã hội đang tạo ra cái ảo tưởng là Thiên Chúa không hiện hữu, hoặc giả nếu có, thì Ngài cũng chỉ luẩn quẩn trong cái vòng giới hạn riêng tư của mỗi người. Là Kitô hữu, chúng ta không thể nào chấp nhận thái độ này. Hơn bao giờ hết, Thiên Chúa cần phải hiện diện một cách mới mẻ trong cuộc đời chúng ta” (CWNews.com, ngày 7 tháng 4 năm 2006). Và mới đây nhất, Ngài tuyên bố rõ rằng: “Chỉ khi nào ta thưa ‘vâng’ với Chúa thì đời ta mới thật sự có ý nghĩa” (VIS, 5 tháng 4, 2009).

Bài I: Ưu tư về một sự vắng mặt

Càng ngày người ta càng nhấn mạnh rằng hôm nay Thiên Chúa đã chết rồi. Lần đầu tiên người ta nói thế, trong tác phẩm của Jean Paul, đó thật là một giấc mộng hãi hùng: Giêsu, kẻ đã chết, công bố với những người đã chết, từ trên thượng tầng thế giới rằng, khi du hành sang qua bên kia thế giới, ông chẳng thấy gì cả, không thiên đàng, không Thượng Đế tử nhân, chỉ có hư không biền biệt, và niềm im lặng của cõi hư vô trống rỗng. Đó vẫn còn là giấc mộng rừng rợn, bị xô đẩy sang một bên, tan biến dần khi trở giấc, đúng theo kiểu của mộng mơ, cho dù nỗi ưu tư nó mang đến sẽ chẳng bao giờ biến tan

được, bởi vì lúc nào nó cũng nằm chờ đợi, đầy vẻ nham hiểm, ở sâu trong đáy lòng.

Một thế kỷ sau, trong tác phẩm của Nietzsche, điều đó lại trở thành một lối trình trọng đến chết người, được diễn đạt bằng một tiếng kêu, chất đầy kinh hãi: “Thượng Đế đã chết! Thượng Đế còn tiếp tục chết! Chính chúng ta đã giết Ngài!” Năm mươi năm sau, người ta luận bàn về điều này một cách phóng khoáng theo kiểu hàn lâm, và rồi người ta chuẩn bị cho một thứ “thần học đảng sau cái chết của Thượng Đế,” trong khi đưa mắt dáo dác dò tìm nẻo đường đi tới. Người ta khích lệ nhau chuẩn bị cho việc thế chỗ cho Thượng Đế. Mùa nhiệm kinh hoàng của ngày Thứ Bảy Tuần Thánh, vực thẳm im lặng của nó, chính ngày hôm nay, đã thủ đắc được một thực tại tan nát. Bởi lẽ, hôm nay là Thứ Bảy Tuần Thánh: ngày Thiên Chúa ẩn mình, ngày của cái nghịch lý chưa từng có mà ta đọc được trong Kinh Tin Kính với những lời như: “xuống ngục tổ tông,” đi sâu vào lòng mùa nhiệm sự chết. Trong ngày Thứ Sáu Tuần Thánh, ta còn nhìn thấy hình hài kẻ bị đóng đinh. Nhưng sang đến ngày Thứ Bảy Tuần Thánh, hoàn toàn trống vắng, tảng đá che mồ đang phủ lấp người đã chết, tất cả đã chấm hết, niềm tin dường như đã đứt khoát bị lột mặt nạ trở ra thành một thứ cuồng tín. Chẳng có vị Thiên Chúa nào cứu nổi ông Giêsu này dù với tư cách là Con Thiên Chúa. Chẳng còn phải lo lắng gì nữa: kẻ thận trọng đã có lúc do dự, đã bắn khoản tự hỏi xem liệu sự việc có thể khác đi được chẳng, hay có thể xảy ra đúng y như mình tưởng không. Thứ Bảy Tuần Thánh: ngày Thiên Chúa được mai táng; đó không phải là ngày ta đang sống đây sao? Thế kỷ này chẳng phải đã đánh dấu sự khởi đầu của một ngày Thứ Bảy Tuần Thánh dài dằng dặc, ngày mà Thiên Chúa vắng mặt, và khi ngay cả tâm hồn các môn đệ cũng đắm chìm trong một hố thẳm cóng lạnh, càng ngày như càng khoét sâu thêm, để rồi khi trở về nhà, lòng các ông trĩu nặng niềm xấu hổ và ưu tư, tinh thần rã rời, trống rỗng và tuyệt vọng, lê bước trên đường về Emmau, thật không ngờ kẻ mà mình tin rằng đã chết, nay lại đang hiện diện giữa các ông? “Thiên Chúa đã chết, và chúng ta đã giết Ngài”: có bao giờ ta ý thức rằng câu nói này đã được lấy ra, từng chữ một, từ trong truyền thống Kitô giáo, và trong khi đi dâng thánh giá, chúng ta cũng thường lặp lại câu nói ấy mà không hề nhận thức được hết cái sức nặng khủng khiếp của điều ta thốt lên? Ta đã giết Ngài, khi giam hãm Ngài trong cái vỏ rệu rã của lối nghĩ suy cũ kỹ sáo mòn, khi đầy ải Ngài vào một cõi hình thức xót thương rỗng tuếch, khiến Ngài bị mất hút trong cái vòng tròn của những lời lẽ đạo đức, hoặc của những thứ của cái cổ lỗ. Ta đã giết Ngài khi lối sống hàm

hồ của ta buông phủ bức màn tấm tối che lấp đi hình ảnh của Ngài. Quả vậy, còn điều gì làm cho Thiên Chúa trở thành vấn đề trong thế giới hôm nay ngoài chính niềm tin và tình yêu của người tín hữu, vốn tự nó đã chất chứa đủ mọi thứ vấn đề?

Sự khuất bóng Thiên Chúa ngày hôm nay, trong thế kỷ này, đang dần trở thành một ngày Thứ Bảy Tuần Thánh dài dằng dặc. Sự khuất vắng này đang lên tiếng gọi mời lương tâm chúng ta. Nhưng dù sao chẳng nữa, điều đó cũng an ủi ta phần nào. Cái chết của Thiên Chúa nơi Đức Giêsu Kitô cùng một lúc biểu lộ tình Ngài triệt để liên đới với ta. Cùng một lúc, cái màu nhiệm tấm tối nhất của đức tin lại cũng chính là dấu chỉ sáng chói nhất của một niềm hy vọng vô tận. Còn hơn thế nữa, chỉ qua cái thất bại của ngày Thứ Sáu Tuần Thánh, chỉ qua niềm thình lạng của nỗi chết trong ngày Thứ Bảy Tuần Thánh mà các môn đệ mới mở trí ra để thấu hiểu được chân tính của Chúa Giêsu và chân lý của sứ điệp Ngài. Thiên Chúa phải chết cho họ thì Ngài mới sống thực nơi họ. Cái hình ảnh không tốt đẹp mà họ có về Thiên Chúa phải bị xoá bỏ, ngõ hầu, qua đồng hoang tàn của căn nhà đổ nát, họ có thể thấy được bầu trời cao xanh, và nhìn nhận Ngài vẫn mãi vĩ đại, cao cả vô biên. Ta cần đến sự im lặng của Thiên Chúa để có thể cảm nghiệm lại được cái hố thẳm nơi vẻ cao cả của Ngài và cái vực sâu trong nỗi hư vô của ta, cái cõi thăm thẳm ấy sẽ cứ mãi ngoác to hơn và khoét sâu thêm, nếu không có Ngài.

Có một hoạt cảnh Tin Mừng lột tả hết sức kỳ diệu niềm thình lạng của ngày Thứ Bảy Tuần Thánh, và do đó, một lần nữa, phản ánh trung thực cái giai đoạn lịch sử mà ta đang sống. Chúa Kitô đang thiêm thiếp ngủ trên mạn thuyền, giữa cảnh phong ba bão táp. Ngôn sứ Êlia đã có lần diễu cợt các tư tế tôn thờ thần Baal khi họ gào thét khẩn cầu thần linh của họ cho lửa xuống thiêu đốt hy lễ. Ông khích bác họ nên hò hét dữ dội hơn, ngộ nhỡ vị thần của họ đang còn say ngủ. Thế nhưng, có đúng là Thiên Chúa không hề ngủ say chẳng? Có phải lời diễu cợt của vị ngôn sứ đã chẳng rơi xuống trên đầu các tín hữu hằng tôn thờ Đức Chúa của Israel, là vị đang cùng ta ở trên một con thuyền sắp sửa đắm chìm? Thiên Chúa thì say ngủ trong khi các tín hữu của Ngài sắp sửa chết đuối? Đó chẳng phải là cái kinh nghiệm của cuộc đời ta đang sống hay sao? “Hội Thánh, niềm tin, chẳng giống như chiếc thuyền mong manh sắp đắm chìm vì không cưỡng nổi những đợt sóng cả và những trận cuồng phong dập vùi, chính trong cái giờ khắc mà Thiên Chúa tưởng như đang vắng mặt đó sao?” Các môn đệ đang kêu cứu đến tuyệt vọng. Họ vội đánh thức Ngài dậy.

Thế nhưng Chúa lại tỏ vẻ ngạc nhiên và quở trách họ vì lòng tin yếu kém. Tình trạng này có hề khác với những gì đang xảy đến cho ta chăng? Khi giông bão đã qua đi rồi, ta sẽ hiểu ngay rằng sự yếu tin đã khiến ta trở thành ngu muội biết bao nhiêu.

“Chúa ơi, làm sao chúng con có thể không đánh thức Chúa dậy được, bởi vì Chúa cứ mãi lặng im, cứ mãi ngủ say, còn chúng con thì không thể không kêu gào: thức dậy đi, Chúa ơi, Chúa không thấy chúng con sắp chìm xuống sao? Xin Chúa chỗi dậy, đừng để bóng tối của ngày Thứ Bảy Tuần Thánh phủ tràn mãi mãi. Xin Chúa cho tia sáng của ngày Phục sinh toả chiếu trên thời đại chúng con hôm nay. Xin Chúa đồng hành với chúng con đang hoang mang lầm lũi tiến về Emmau, để cho tâm hồn chúng con bừng nóng lên trong sức ấm nồng toả ra từ sự hiện diện gần gũi của Chúa. Lạy Chúa, Chúa đã âm thầm ẩn mình, len lỏi bước đi trên những nẻo đường Do Thái, để trở thành một con người giữa lòng thế nhân, xin chớ để chúng con đắm chìm trong bóng tối; xin đừng để lời Ngài biến tan đi trong lúc chúng con đang phạm lỗi nói, đang tuôn ra những lời phù phiếm. Xin hãy giúp chúng con, bởi vì không có Chúa, chúng con sẽ chìm lìm mất thôi. Amen.

Đức Giáo Hoàng (ĐGH) Bênêđictô XVI